TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 19/2024/DS-ST
Ngày: 14/8/2024
"V/v tranh chấp kiện đòi nợ"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Lam, ông Nguyễn Tư Hải Phong

- Thư ký phiên toà*:* Ông Nguyễn Xuân Tráng. Thư ký, Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2024/TLST-DS, ngày 19/6/2024, về việc yêu cầu kiện đòi nợ. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXX-ST, ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm C (xóm A cũ), xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn H1, sinh năm 1992 (chồng chị H). Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, Bản tự khai và lời trình bày tại phiên toà của nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày: Chị với chị Lê Thị N không có mối quan hệ anh em họ hàng gì cả; chị làm nghề buôn bán gà vịt, bình thường hai bên cũng mua bán gà với nhau. Lần sau cùng là ngày 06/3/2024 (dương lịch) chị Lê Thị N có mua của chị H cụ thể là:

Lần 1, sáng ngày 06/3/2024 chị N mua của chị H:

- 113,8kg gà ri vàng x 75(giá) = 8.535.000 đồng

- 11,2kg gà đẻ thải x 85(giá) = 952.000 đồng

- Thuê thịt 6 con gà (10.000đ/con) = 60.000 đồng

Lần 2: Ngày 13/3/2024 (dương lịch). Mua của chị H là:

- 106,4kg gà mía x 75(giá) = 7.980.000 đồng.

- Thuốc phòng cho gà = 80.000 đồng

Tổng số tiền qua giao dịch 2 lần: 17.607.000 đồng , làm tròn xuống: 17.600.000 đồng. N sau đó chị Lê Thị N không trả và đã viết giấy khất nợ vào ngày 28/3/2024, là chị Lê Thị N hứa trả vào ngày 11/02/2024(âm lịch) tức ngày 20/3/2024(dương lịch). Nhưng hiện tại đã quá hẹn thanh toán. Chị Phan Thị H đã gia hạn thêm thời gian trả nợ cho chị Lê Thị N, chị N hứa đến ngày 20/02/2024(âm lịch) tức ngày 29/03/2024 (dương lịch) trả đầy đủ. Hiện tại đã quá hẹn thanh toán và sau nhiều lần hỏi nợ không chịu thanh toán.

Vì vậy, chị H làm đơn khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương buộc chị Lê Thị N trả lại số tiền còn nợ qua giao dịch mua bán gà, cho chị Phan Thị H, tổng số tiền là: 17.600.000 đồng (Mười bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Tiền mua bán gà này là của cá nhân chị Phan Thị H với chị Lê Thị N, không liên quan gì đến chồng là Trần Văn H1 cả. Chị H yêu cầu chị N trả cho cá nhân chị H số nợ trên.

Ngoài ý kiến đã trình bày nêu trên, chị Phan Thị H không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm cả.

Bị đơn trình bày ý kiến:

Trong quá giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn nhiều lần để công khai chứng cứ, hòa giải và làm việc, nhưng là chị Lê Thị N đều vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn H1 trình bày như sau: Anh là chồng của chị Phan Thị H, việc mua bán gà giữa chị Lê Thị N với vợ anh là việc mua bán cá nhân giữa hai người, không liên quan gì đến cá nhân của anh, nên cá nhân anh không có yêu cầu gì cả.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy

định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà chị Lê Thị N có trách nhiệm trả nợ cho chị Phan Thị H, số tiền: 17.600.000 đồng; các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ theo Giấy nợ tiền ngày 28/3/2024, cho nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn là chị Lê Thị N, để làm việc, công khai chứng cứ và hòa giải, song chị Lê Thị N đều vắng mặt. Tòa án cũng đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn là chị Lê Thị N vẫn vắng mặt. Đây là phiên tòa được mở lần thứ hai, nhưng bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa, cho nên Tòa án vẫn xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình làm ăn mua bán với nhau, chị Lê Thị N đã mua một số gà tại chị Phan Thị H và đang còn nợ tiền, nên ngày 28/3/2024 chị Lê Thị N đã viết Giấy nợ tiền và hẹn đến ngày 20/02 âm lịch sẽ trả. Nhưng sau đó chị Lê Thị N không trả nợ như đã cam kết, nên chị Phan Thị H khởi kiện đến Tòa án đề nghị giải quyết.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và người có quyền lợi liên quan là anh Trần Văn H1:

Việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm nghĩa vụ trả nợ số tiền đang nợ 17.600.000 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng*), theo Giấy nợ tiền ngày 28/3/2024 là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với các chứng cứ do bên nguyên đơn cung cấp.

[4] Xét ý kiến của bị đơn:

Bị đơn vắng mặt và không có ý kiến gì, nên Tòa án không xem xét.

[5] Xét ý kiến của Kiểm sát viên:

Các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với lời khai của nguyên đơn và các chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được làm rõ tại phiên tòa.

[6] Vì vậy cần buộc chị Lê Thị N có trách nhiệm trả nợ cho chị Phan Thị H, số tiền 17.600.000 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng*), theo Giấy nợ tiền ngày 28/3/2024. Là hoàn toàn phù hợp với Điều 116; 117; 118; 163; 164; 166; 274; 275; 357; 401; 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; Điều 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 116; 117; 118; 163; 164; 166; 274; 275; 357; 401; 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Phan Thị H.

2. Buộc chị Lê Thị N, có trách nhiệm trả nợ cho chị Phan Thị H, số tiền: 17.600.000 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng*), theo Giấy nợ tiền ngày 28/3/2024.

3. *Về án phí*:

3.1. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị Phan Thị H, số tiền: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011831, ngày 19/6/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3.2. Chị Lê Thị N, phải chịu: 880.000 đồng (*Tám trăm, tám mươi nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong số tiền còn phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn